

Số: **914/2021/QĐST-HNGĐ**

Đống Đa, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 792/2021/TLST-HNGĐ ngày 10/11/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1- Chị Trần Thị Minh N, sinh năm 1987;

2- Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1970;

Cùng HKTT và nơi cư trú: Số 2 E1, phường PM, quận Đống Đa, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị Minh N và anh Nguyễn Việt T kết hôn ngày 29/7/2011 có đăng ký kết hôn tại UBND phường PM, quận Đống Đa, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Nay chị N, anh T xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 22/5/2011 và cháu Nguyễn Việt B, sinh ngày 06/12/2012. Anh chị thỏa thuận giao hai con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh T cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng/1 con (để đảm bảo cuộc sống, học tập của các con tại Hà Nội) kể từ tháng 12/2021, anh T được quyền đón các con về thăm bố và ông bà nội vào những ngày nghỉ cuối tuần.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] *Về lệ phí:* Chị Trần Thị Minh N và anh Nguyễn Việt T phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Minh N và anh Nguyễn Việt T.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 22/5/2011 và cháu Nguyễn Việt B, sinh ngày 06/12/2012. Giao cháu D và cháu B cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh T cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng/1 con (để đảm bảo cuộc sống, học tập của các con tại Hà Nội) kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung thành niên, có khả năng lao động hoặc khi có quyết định thay đổi khác, anh chị thỏa thuận anh T được quyền đón các con về thăm bố và ông bà nội vào những ngày nghỉ cuối tuần.

Anh Nguyễn Việt T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2- Về lệ phí:** Chị Trần Thị Minh N và anh Nguyễn Việt T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 69275 ngày 10/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Chị N và anh T đã nộp đủ lệ phí.

**3-** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường PM, quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

**Nguyễn Phương Thúy**